

Đà Lạt, ngày 09 tháng 10 năm 2018

Số: 03/2018/QĐST- KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 10/2018/TLST - KDTM ngày 25 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố H.**

Địa chỉ: Số X, đường Nguyễn Thị Minh K, Phường B, Quận X, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đ. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Nguyễn Bảo H. Chức vụ: Giám đốc Trung tâm xử lý nợ Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển thành phố H. Theo văn bản ủy quyền số 1534/2014/QĐ-TGD ngày 10/6/2014.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Ngọc H. Chức vụ: Chuyên viên Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển thành phố H. Theo văn bản ủy quyền ngày 22/5/2018.

Địa chỉ: Số X, đường Trần P, Phường X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: **Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại xuất nhập khẩu L (viết tắt là Công ty TNHH SXTM XNK L).**

Địa chỉ: Thôn X, tổ Y, xã T, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Minh H. Chức vụ: Giám đốc.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hoàng Anh N, sinh năm: 1971.

- Bà Nguyễn Minh H, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Thôn X, tổ Y, xã T, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH SXTM XNK L tự nguyện nhận trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển thành phố H số tiền gốc là 1.446.099.388đ (*Một tỷ bốn trăm bốn mươi sáu triệu không trăm chín mươi chín ngàn ba trăm tám mươi tám đồng*) và số tiền lãi tính đến ngày 01/10/2018 là 137.736.205đ (*Một trăm ba mươi bảy triệu bảy trăm ba mươi sáu ngàn hai trăm linh năm đồng*). Tổng cộng là 1.583.835.593đ (*Một tỷ năm trăm tám mươi ba triệu tám trăm ba mươi lăm ngàn năm trăm chín mươi ba đồng*).

Ông Hoàng Anh N và bà Nguyễn Minh H đồng ý tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của người khác số 12007/17MN/HĐBĐ ngày 20/9/2017 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển thành phố H và ông Hoàng Anh N, bà Nguyễn Minh H đối với diện tích đất 981m² thuộc thửa đất số 44, tờ bản đồ số 17 tọa lạc tại xã Tà Nung, thành phố Đà Lạt (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T412950 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 04/6/2002) để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày 02/10/2018 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Công ty TNHH SXTM XNK L nhận chịu 29.757.534đ (*Hai mươi chín triệu bảy trăm năm mươi bảy ngàn năm trăm ba mươi bốn đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển thành phố H 28.671.206đ (*Hai mươi tám triệu sáu trăm bảy mươi một ngàn hai trăm linh sáu đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí

Tòa án số AA/2016/0008205 ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

Về chi phí tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển thành phố H nhận chịu 1.100.000đ (*Một triệu một trăm ngàn đồng*) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đã được quyết toán xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS.tp Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Thúy Ngọc